

# Vận dụng mô hình lớp học đảo ngược tổ chức dạy học trực tuyến ở Trường Đại học Đồng Tháp

Tô Kim Thi\*

\*ThS. Khoa SP khoa học tự nhiên, Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 13/02/2023; Accepted: 18/02/2023; Published: 22/02/2023

**Abstract:** The flipped classroom model is a combination teaching method that has obtained the benefit in education and training. This model has become a necessary trend in education and training. In this article, we analyse the theoretical basis and the benefit between the flipped classroom and the traditional classroom. From these, we propose the procedure for combining the flipped classroom with the hoctruc-tuyen.dthu.edu.vn system and the information tools for the online teaching activities. Using this model can increase the efficiency of the online teaching activity at DongThap University.

**Keywords:** Flipped classroom, online teaching, combination teaching, online learning

## 1. Mở đầu

Từ năm học 2019 - 2020, Trường Đại học Đồng Tháp đã đẩy mạnh việc dạy học bằng phương thức trực tuyến (TT). Sau hơn hai năm thực hiện hoạt động dạy học theo hình thức TT đã nhận diện được khá rõ những điều kiện thuận lợi, đồng thời cũng bộc lộ nhiều điểm yếu, trong đó chủ yếu là phía người dạy. Thực trạng cho thấy những điểm yếu làm cho việc tổ chức dạy học theo hình thức TT còn chưa hiệu quả như mong muốn: (1) Các khóa học còn đơn điệu, nặng về sử dụng bài giảng và thông qua hệ thống phòng học TT để thuyết trình bài giảng, áp đặt một chiều; (2) Hệ thống tư liệu hỗ trợ dạy học đưa vào các khóa học còn hạn chế; (3) Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) của người dạy (ND) và người học (NH) chưa tốt, ND chưa hiểu biết đầy đủ về cách tổ chức dạy học trên môi trường TT [4]. Từ thực tiễn hoạt động dạy học theo hình thức TT còn bộc lộ nhiều hạn chế, một câu hỏi đặt ra làm thế nào để nâng cao hiệu quả bồi dưỡng theo hình thức TT là cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Với mong muốn góp phần khắc phục những hạn chế nêu trên, trong bài viết này, chúng tôi tập trung nghiên cứu vận dụng mô hình lớp học đảo ngược (LHĐN), một phương thức dạy học theo mô hình kết hợp trong tổ chức dạy học TT để từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học theo hình thức TT tại Trường Đại học Đồng Tháp.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Mô hình lớp học đảo ngược

#### 2.1.1. Lớp học đảo ngược

LHĐN (Flipped Classroom) là một phương thức dạy học theo mô hình kết hợp, là một mô hình mà

trình tự giảng dạy sẽ bị “đảo ngược” so với mô hình giảng dạy lớp học truyền thống. Sự “đảo ngược” ở đây được hiểu là sự thay đổi về ý tưởng và chiến lược sư phạm thể hiện ở cách triển khai nội dung, mục tiêu dạy học và các hoạt động dạy học khác với truyền thống giữa ND và NH. Trong mô hình LHĐN, NH tự học kiến thức qua bài giảng, học liệu do ND cung cấp thông qua hệ thống quản lý học tập hoặc bằng các phương tiện công nghệ khác. Bài giảng trở thành bài tập ở nhà mà NH phải chuẩn bị trước khi lên lớp. Toàn bộ thời gian trên lớp sẽ dành cho các hoạt động thảo luận, giải đáp về kiến thức mới, vận dụng vào giải quyết vấn đề, tiến hành hoạt động thực hành, thực tiễn. ND đóng vai trò là người điều tiết hỗ trợ, có thể giúp NH giải quyết những điểm khó hiểu trong bài học mới [1]. Điều này rất phù hợp với yêu cầu tổ chức hoạt động bồi dưỡng, đối tượng NH đã có sẵn kiến thức. Sự thay đổi này có thể tóm tắt dưới dạng bảng 2.1 [2].

Bảng 2.1. Chuyển đổi hoạt động trong mô hình lớp học truyền thống và LHĐN

Loại hình	Trong lớp học	Ngoài lớp học
Lớp học truyền thống	Bài học/bài giảng	Bài tập và luyện tập
LHĐN	Bài tập và luyện tập	Video bài giảng

Trong mô hình LHĐN, vai trò của người dạy và người học cũng được thay đổi (xem bảng 2.2).

Bảng 2.2. Hoạt động của người dạy và người học trong LHĐN (Vũ Thế Dũng, 2018)

	Người dạy	Người học
Ngoài không gian lớp học	- Soạn tài liệu giảng dạy, video bài giảng. - Chia sẻ với người học trên hệ thống quản trị học tập	- Tự học, xem, tìm hiểu bài giảng. - Ghi chú những điều chưa rõ, chưa hiểu, chuẩn bị các câu hỏi dành cho người dạy.

Trong không gian lớp học	- Điều phối lớp học - Trả lời câu hỏi, tình huống thực tế của người học	- Chủ động tham gia lớp học - Đặt câu hỏi, thực hành, thảo luận, ứng dụng các kiến thức.
--------------------------	--	---

2.1.2. Lợi ích của mô hình LHDN

Mô hình LHDN thuộc mô hình xoay vòng của Blended Learning (học tập kết hợp), mô hình này được xây dựng dựa trên cơ sở của lý thuyết học tập tích cực. Ở phương thức dạy học này NH chủ động trong môi trường học tập, NH phải chủ động tìm hiểu kiến thức để chuẩn bị cho bài học thông qua nền tảng TT được ND thiết kế trên các khóa học.

Theo Marks [5], mô hình LHDN được thiết kế dựa trên 6 bậc thang đo cấp độ tư duy của Bloom từ thấp đến cao: nhớ, hiểu, áp dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo. Ở mô hình lớp học truyền thống NH chỉ có khả năng tiếp thu nội dung bài học ở 3 mức đầu của nhận thức là nhớ, hiểu, vận dụng. Để đạt ở mức độ cao hơn, NH phải nỗ lực tự học tập và nghiên cứu ở nhà thì mới đạt được và điều này là một trở ngại của đa số NH ở Việt Nam. Với mô hình LHDN, 3 mức độ đầu người học tự thực hiện ở nhà nhờ video bài giảng, hệ thống tư liệu được đưa trước vào hệ thống quản lý học tập, NH chủ động xem hoặc nghe bài giảng có thể nhiều hoặc ít, điều này sẽ giúp NH đạt được 3 mức độ đầu một cách dễ dàng, thời gian ở lớp được ND và bạn cùng lớp chia sẻ, hỗ trợ, khi đó sẽ đạt được 3 mức độ sau của thang nhận thức. Hình 2.1 minh họa LHDN và lớp học truyền thống gắn với thang cấp độ tư duy của Bloom



Hình 2.1. Mô hình lớp học truyền thống và đảo ngược theo thang đo nhận thức của Bloom

2.2. Quy trình kết hợp mô hình LHDN với hệ thống hocstructuyen.dthu.edu và các công cụ CNTT cho hoạt động dạy học theo hình thức TT tại Trường Đại học Đồng Tháp

Trên cơ sở nghiên cứu về mô hình LHDN những lợi thế của phương thức dạy học TT, các chức năng của các công cụ CNTT. Chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức dạy TT kết hợp với mô hình LHDN được mô tả trong bảng 2.3.

Bảng 2.3. Quy trình kết hợp mô hình LHDN với hệ thống hocstructuyen.dthu.edu và các công cụ CNTT

Giai đoạn	Hoạt động của GV	Hoạt động của người học	Môi trường tương tác	
			hocstructuyen	Công cụ khác
Trước khi lên lớp	- Thiết kế nội dung bài dạy thích hợp đối tượng người học. - Biên tập bài giảng, video, chia sẻ lên hệ thống quản lý học tập. - Thiết kế và giao nhiệm vụ học tập cho người học.	- Xem video bài giảng, tài liệu ở nhà. - Hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.	- Hệ thống quản lý học tập "hocstructuyen", bao gồm các công cụ như: File, URL, Assignment, Quiz, Forum	Camtasia Edpuzzle Ispringsuite
Trong giờ lên lớp	- Tổ chức các hoạt động học tập cho người học theo hình thức trò chơi học tập. - Giảng bài theo nội dung. - Chủ trì tổ chức hoạt động thảo luận, trao đổi, giải đáp thắc mắc liên quan đến nội dung bài dạy. - Kết luận các vấn đề chính của bài học/chuyên đề	- Thực hiện các trò chơi học tập. - Nghe giảng. - Thảo luận nhóm. - Trao đổi với GV. - Đề xuất các câu hỏi chưa rõ liên quan đến nội dung bài học đã được nghiên	Trực tiếp bài giảng theo thời gian thực, sử dụng công cụ BigBlueButton hoặc Google Meet.	Kahoot, Padlet, Mentimeter
Sau khi lên lớp	- Hỗ trợ, trợ đội, giải đáp thắc mắc của người học về nội dung đã học. - Kiểm tra, đánh giá việc tiếp nhận kiến thức bằng bộ đề kiểm tra theo các mức độ nhận thức. - Thống kê kết quả tham gia buổi trực tiếp, các nhiệm vụ, trò chơi học tập; Phản hồi các kết quả này cho người học được biết.	Thảo luận, trao đổi và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của GV giao.	Hệ thống quản lý học tập "hocstructuyen", bao gồm các công cụ như: Assignment, Forum, Quiz	Quizizz, Mentimeter, Padlet

Khi tổ chức dạy học kết hợp giữa mô hình LHDN và dạy học TT cho hoạt động dạy học, yêu cầu đối với ND:

- Lựa chọn nội dung bài dạy phù hợp với dạy học TT, tài nguyên học liệu được cung cấp đầy đủ cho NH dưới nhiều định dạng tương thích với nhiều loại thiết bị. Khi chia sẻ các tài nguyên phải đồng thời giao các nhiệm vụ học tập cần thực hiện cho NH tương ứng với loại học liệu đã chia sẻ. Tài nguyên học tập cần giúp NH đạt được 3 mức độ đầu của thang nhận thức Bloom. Khi thiết kế video bài giảng TT cần sử dụng những phần mềm NH vừa có thể xem và vừa có thể tương tác được với nội dung bài giảng, điển hình như

phần mềm Edpuzzle sẽ giúp ND biên tập các video đáp ứng tiêu chuẩn này.

- Khi chủ trì tổ chức hoạt động tương tác TT theo thời gian thực, ND cần phối hợp nhiều hình thức tổ chức dạy học như: sử dụng các chức năng của Padlet để tổ chức cho các nhóm thảo luận; dạy học bằng hình thức trò chơi với phần mềm Kahoot hoặc Quizizz để đánh giá việc đọc và chuẩn bị bài ở nhà của NH; sử dụng phần mềm Mentimeter với thiết kế Q&A cho phép NH gửi câu hỏi trong suốt thời gian của buổi học và ND cùng với NH cả lớp sẽ trao đổi, trả lời các câu hỏi ở cuối mỗi buổi. Ngoài ra, cần sử dụng công cụ giám sát khi NH tham gia vào công cụ TT, điển hình với Google Meet cần tích hợp tính năng Track attendance - tính năng này cho phép theo dõi thời lượng tham gia lớp học của NH, điều này giúp ND tập trung vào quá trình dạy học và khi kết thúc buổi học, hệ thống sẽ gửi báo cáo chi tiết thời lượng tham gia của từng NH cho ND.

- Ở giai đoạn sau khi lên lớp, ND tiếp tục hỗ trợ, trao đổi, giải đáp thắc mắc của NH qua diễn đàn về nội dung đã học khi tương tác TT theo thời gian thực. Yêu cầu NH hoàn thành các bài kiểm tra, đánh giá. Hình thức đánh giá với mô hình LHDN bao gồm đánh giá sản phẩm và đánh giá quá trình. Khi thiết kế các hoạt động đánh giá trong dạy học TT cần tham khảo Thang phân loại Bloom kỹ thuật số [6], khi đó việc đánh giá sẽ đa dạng và phù hợp cho từng đối tượng NH (bảng 2.4).

**Bảng 2.4. Thang phân loại Bloom kỹ thuật số và các loại hoạt động học tập**

Cấp độ học tập	Các loại hoạt động học tập
Sáng tạo Thiết kế, xây dựng, lập kế hoạch, sản xuất, phát minh	Lập trình, quay phim, tạo hoạt ảnh, video/viết blog, tạo web, đạo diễn hoặc sản xuất phim, chương trình, dự án, sản phẩm truyền thông, nghệ thuật đồ họa, quảng cáo,...
Đánh giá Kiểm tra, phê bình, thử nghiệm, đánh giá	Thảo luận (hội nghị trên web, trò chuyện TT), điều tra (công cụ TT) và báo cáo (blog, bản trình bày), bình luận/kiểm duyệt/đánh giá/đăng bài (diễn đàn thảo luận, blog, twitter).
Phân tích So sánh, tổ chức, khảo sát	Khảo sát/thăm dò ý kiến, sử dụng cơ sở dữ liệu, bản đồ tư duy, phân tích SWOT TT (phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức), báo cáo (biểu đồ TT, vẽ đồ thị, trình bày hoặc xuất bản web).
Áp dụng Thực hiện, sử dụng, thực thi, chỉnh sửa	Trò chơi hoặc nhiệm vụ mô phỏng, chỉnh sửa hoặc phát triển tài liệu được chia sẻ, phỏng vấn, thuyết trình hoặc nhiệm vụ trình diễn (các công cụ trình bày TT), minh họa (sử dụng đồ họa TT, các công cụ sáng tạo).
Hiểu Tóm tắt, diễn giải, phân loại, giải thích	Xây dựng bản đồ tư duy, viết nhật ký trên blog, wiki (xây dựng trang đơn giản), phân loại và gắn thẻ, diễn đàn thảo luận, hiển thị và kể lại (âm thanh, video).

Nhớ Nhận biết, liệt kê, mô tả, xác định, truy xuất, đặt tên, định vị	Lập bản đồ tư duy đơn giản, thẻ flash, câu đố TT, tìm kiếm cơ bản trên internet, diễn đàn thảo luận, trò chuyện.
---	--

- Người học bắt buộc phải xem video bài giảng, nghiên cứu tài liệu và hoàn thành các nhiệm vụ, chuẩn bị các câu hỏi thắc mắc có liên quan (nếu có) ở nhà trước khi tham gia vào lớp học TT theo thời gian thực.

- Người học tham gia thảo luận nhóm, tích cực tương tác với ND, hoàn thành các nhiệm vụ khi có yêu cầu, thực hiện các nhiệm vụ sau buổi học.

### 3. Kết luận

Mô hình LHDN sẽ tạo ra những cơ hội mới giúp NH chủ động, tích cực trong học tập. Trong mô hình LHDN, ND đóng vai trò là người điều tiết hỗ trợ, đưa ra các tình huống, gợi ý để NH giải quyết; ND quản lý lớp học được dễ dàng, kiểm soát được mức độ tham gia của NH trong lớp, tạo hứng thú cho NH. Mô hình này sẽ khắc phục được những bất cập trong dạy học TT theo các phương pháp truyền thống như NH không tập trung, sao nhãng khi học. Bên cạnh đó, khi tham gia học với mô hình LHDN NH được bồi dưỡng năng lực tự học của mình với sự hỗ trợ của ND và các công cụ CNTT.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Brame C. (2013), *Flipping the Classroom*, Vanderbilt University Center for Teaching. Retrieved from <http://cft.vanderbilt.edu/teachingguides/teachingactivities/flipping-theclassroom/>
- [2] Bishop, J. L., & Verleger, M. A. (2013). *The Flipped classroom: A Survey of the research. Proceedings of the 120th ASEE National Conference*, 30(9), 1-18, Atlanta, GA: ASEE.
- [3] Vũ Thế Dũng (2018). *Flipped Classroom - LHDN*. <https://thinkingschool.vn/ky-nang-giang-day-online/flipped-classroom-lop-hoc-dao-nguoc/>
- [4] Nguyễn Hữu Duyệt (2021). *Hoạt động bồi dưỡng theo phương thức TT nhìn từ góc độ thực tiễn ở Trường Đại học Đồng Tháp. Hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả hoạt động bồi dưỡng theo hình thức TT”*, Trường Đại học Đồng Tháp.
- [5] Marks, D. (2015). *Flipping The Classroom: Turning An Instructional Methods Course Upside Down. Journal of College Teaching and Learning*, 12(4), 241-248. <https://doi.org/10.19030/tlc.v12i4.9461>
- [6] Phan Thị Bích Lợi (2021). *Đề xuất quy trình thiết kế dạy học TT*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số 42, tháng 6/2021.